

Bản án số: 01/2025/HNGĐ – ST

Ngày: 19/02/2025

V/v: “Tranh chấp về ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Mong Thái Dương và ông Lô Văn Tuất.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lang Thanh Như – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Vi Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 55/2024/TLST–HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp về Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST – HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Xuân H, sinh năm 1993. Vắng mặt

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 18/11/2024, các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q trình bày:*

**- Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Xuân H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An vào năm 2023. Trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do tính tình không hợp, mỗi người có một lối sống, cách sống riêng. Thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Nguyễn Thị Q yêu cầu Tòa án giải quyết để chị được ly hôn với anh Trần Xuân H.

**- Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Xuân H không có con chung.

- **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bản tự khai của đương sự ngày 10/01/2025, bị đơn anh Trần Xuân H trình bày:*

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trần Xuân H thừa nhận có đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị Q tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Trong cuộc sống hôn nhân hai vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn; chị Nguyễn Thị Q yêu cầu được ly hôn, anh Trần Xuân H nhất trí ly hôn.

- **Về con chung:** Hai vợ chồng không có con chung.

- **Về tài sản chung:** Anh Trần Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng tình tự thủ tục theo pháp luật quy định. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71, 72 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; cho chị Nguyễn Thị Q được ly hôn với anh Trần Xuân H. Chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Xuân H không yêu cầu về Tài sản nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Quế Phong nhận định:*

[1] **Về tố tụng:** Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về “Ly hôn” quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] **Về quan hệ hôn nhân:** Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Xuân H là hợp pháp. Quá trình chung sống do tính tình không hợp, anh Trần Xuân H vi phạm các tệ nạn xã hội, hiện nay đang cai nghiện ma túy bắt buộc. Điều này chứng tỏ vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và cho chị Nguyễn Thị Q được ly hôn với anh Trần Xuân H.

[3] **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Xuân H không có con chung.

[4] **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Q và anh Trần Xuân H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ xem xét và giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] **Về án phí:** Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí, nên được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35; Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** [1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Q được ly hôn với anh Trần Xuân H.

[2] **Về án phí:** Miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị Q.

[3] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q và bị đơn anh Trần Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSND huyện Quế Phong.
- Chi cục THADS huyện Quế Phong
- UBND xã M.
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu VPTA

Nguyễn Công Phong

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẾ PHONG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 02 năm 2025.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Mong Thái Dương và ông Lô Văn Tuất.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 55/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp về ly hôn” giữa:

3. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm Trung Sơn, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

4. *Bị đơn:* Anh Trần Xuân H, sinh năm 1993.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Ná Phày, xã Mường Nọc, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Đang cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ: Xóm 14 Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật*

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

**1. Về loại việc:** Tranh chấp về ly hôn.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3

**2. Về điều luật áp dụng:** Căn cứ vào Điều 28, Điều 35; khoản 1 Điều 228; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3

**3. Cách giải quyết các vấn đề yêu cầu:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Q được ly hôn với anh Trần Xuân H.

[2] Về án phí: Miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị Q.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3

[3] Quyền kháng cáo Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Q và bị đơn anh Trần Xuân H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được thông đạt hợp lệ./.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 08 giờ 40 phút, ngày 19 tháng 02 năm 2025

Biên bản nghị án đã đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Công Phong**